



BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 50/2026/TT-BTC

Hà Nội, ngày 13 tháng 5 năm 2026

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2026/TT-BTC ngày 05 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh

Căn cứ Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thuế giá trị gia tăng số 48/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15 và Luật số 149/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt số 09/2026/QH16;

Căn cứ Nghị định số 68/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 141/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 29/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 166/2025/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 18/2026/TT-BTC quy định về hồ sơ, thủ tục quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1

“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết về hồ sơ, thủ tục thông báo doanh thu, kê khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, thông báo địa điểm kinh doanh, tạm ngừng, chấm dứt hoạt động kinh doanh đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh tại khoản 6 Điều 13 Luật Quản lý thuế số 108/2025/QH15, Điều 8, Điều 11, Điều 12 Nghị định số 68/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách thuế và quản lý thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.”

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 5

“2. Hồ sơ đề nghị hoàn thuế nộp thừa đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế thu nhập cá nhân theo phương pháp thu nhập tính thuế nhân (x)

với thuế suất là Tờ khai thuế theo Mẫu số 02/CNKD-TNCN-QTT ban hành kèm theo Thông tư này.”

Điều 3. Thay thế mẫu biểu

Thay thế Mẫu số 01/TKN-CNKD, Mẫu số 01/CNKD, Mẫu số 01/BDS, Mẫu số 02/BK-KTBDS theo danh mục mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 18/2026/TT-BTC bằng Mẫu số 01/TKN-CNKD, Mẫu số 01/CNKD, Mẫu số 01/BDS, Mẫu số 02/BK-KTBDS ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh đang hoạt động có doanh thu năm từ 01 tỷ đồng trở xuống, chưa nộp hồ sơ khai thuế quý I năm 2026 hoặc chưa gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử theo quy định tại Thông tư số 18/2026/TT-BTC thì gửi Thông báo số tài khoản/số hiệu ví điện tử theo Mẫu số 01/BK-STK ban hành kèm theo Thông tư số 18/2026/TT-BTC chậm nhất là ngày 31 tháng 7 năm 2026.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các đơn vị, cơ sở kinh doanh phản ánh kịp thời về Bộ Tài chính để được giải quyết. 

Nơi nhận: 

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Trung ương Đảng và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Chính phủ;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- HĐND, UBND các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Sở Tài chính, Thuế các tỉnh, TP trực thuộc trung ương;
- Chi cục Hải quan, Kho bạc Nhà nước khu vực;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật;
- Công pháp luật quốc gia;
- Công báo;
- Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ;
- Cổng Thông tin điện tử Bộ Tài chính;
- Cổng Thông tin điện tử Cục Thuế;
- Các đơn vị thuộc Bộ Tài chính;
- Lưu: VT, CT (CS_{ttb}). 

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Cao Anh Tuấn